

CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ

BÀI 245 - Mạng lệnh của Đức Chúa Jêsus Christ phán với các môn đồ của Ngài trước khi Ngài trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha:

Phần 17 - Lễ thật kèm theo những sự tốt lành dư dật của Đức Giê-hô-va .

Tiếp theo bài 243 và bài 244, chúng ta đã suy gẫm ý nghĩa mẫu nhiệm của điều kiện loài người phải trở nên giống như ảnh tượng của Đức Chúa Trời, hầu cho loài người sẽ nhận được quyền phép của Đức Chúa Trời để quản trị những công việc mà tay Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã tạo dựng nên trên đất này, như Lời Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã phán: **Chúng ta hãy làm nên loài người như hình ta và theo tượng ta, đặt quản trị loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp cả đất.**

Trước khi chúng ta bước tới sự suy gẫm về quyền phép mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời sẽ ban cho loài người, sau khi loài người đã được trở nên giống như Đức Chúa Trời, chúng ta cần phải hiểu rõ ý nghĩa của hai chữ **chúng ta** mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã phán về chính Ngài, được chép trong Sáng thế ký 1 câu 26.

Bản King James version chép: ²⁶And God^{H430} said^{H559}, Let us make^{H6213} man^{H120} in our image^{H6754}, after our likeness^{H1823}: and let them have dominion^{H7287} over the fish^{H1710} of the sea^{H3220}, and over the fowl^{H5775} of the air^{H8064}, and over the cattle^{H929}, and over all^{H3605} the earth^{H776}, and over every^{H3605} creeping^{H7431} thing that creepeth^{H7430} upon the earth^{H776}.

Bản The Amplified Bible chép: God said, Let Us (the Father, the Son, and the Holy Spirit) make mankind in Our likeness, and let them have complete authority over the fish of the sea, the birds of the air, the beasts, and over all of the earth, and over everything that creeps upon the earth.

Có nghĩa là: **Đức Chúa Trời phán: Chúng ta hãy tạo nên loài người trong ảnh tượng của chúng ta, sau khi đã trở nên giống như chúng ta, hãy ban cho họ quyền thống trị trên tất cả loài cá của biển và trên tất cả các loài chim ở trong khoảng không và trên tất cả các loài thú và trên cả trái đất cùng trên tất cả các loài vật bò sát hay bò trên mặt đất.**

Vì hết thấy những người tin Chúa phải được báp-tem vào trong Danh của Đức Chúa Cha và của Đức Chúa Con và của Đức Thánh-Linh, nên mọi người tin Chúa phải trước hết phải hiểu đúng và rõ ràng ý nghĩa của các Danh mà chúng ta sẽ được báp-tem vào trong đó, mà trong ý nghĩa của Danh Đức Chúa Cha, nghĩa là trong Danh của Giê-hô-va Đức Chúa Trời mang ý nghĩa hết sức quan trọng mà mọi người tin Chúa phải hiểu thật chính xác và đầy đủ, hầu cho mỗi người tin Chúa sẽ được trở nên một môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, sẽ tiếp tục thi hành chức vụ làm người rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời cho muôn dân, với đầy đủ mọi sự mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã trang bị cho, để dạy dỗ muôn dân đứng với những sự mà chúng ta đã được nhận lãnh từ Giê-hô-va Đức Chúa Trời.

Phần nhiều người tin Chúa đều nghĩ rằng, vì Đức Chúa Trời là Thần Linh (vì trong Kinh-Thánh có chép đến bảy thân vị Thần Linh trong Giê-hô-va Đức Chúa Trời) nên khi người ta đối diện với Lời Chúa chép trong câu 26 này, người ta sẽ nghĩ đến bảy thân vị Thần Linh của Đức Chúa Trời như Kinh-Thánh có chép.

Khải huyền 3:1: Người cũng hãy viết cho thiên sứ của Hội thánh Sạt-đe rằng: Đây là lời phán của Đấng có bảy vì thần Đức Chúa Trời và bảy ngôi sao: Ta biết công việc người; người có tiếng là sống, nhưng mà là chết.

Khải huyền 4:5: Từ ngôi ra những chớp nhoáng, những tiếng cùng sấm; và bảy ngọn đèn sáng rực thấp trước ngôi: đó là bảy vì thần của Đức Chúa Trời.

Khải huyền 5:6: Tôi lại thấy chính giữa ngôi và bốn con sanh vật, cùng chính giữa các trưởng lão, có một Chiên Con ở đó như đã bị giết; Chiên Con có bảy sừng và bảy mắt, là bảy vì thần của Đức Chúa Trời sai xuống khắp thế gian.

Đúng là Giê-hô-va Đức Chúa Trời có bảy vì Thần nhưng điều đó không có nghĩa là loài người phải trở nên giống như ảnh tượng của Đức Chúa Trời có bảy vì Thần, vì nếu chúng ta nghĩ như vậy, chúng ta sẽ tự đưa mình vào sự khó hiểu và làm cho trở nên phức tạp, như người ta đã tạo cho mình một tín lý mà chính những người đưa ra tín lý đó đã không thể giải thích được khi họ nói **Đức Chúa Trời ba ngôi!**

Người ta không thể giải thích được Đức Chúa Cha là ngôi vị nào, vì người ta đã gọi Đức Chúa Jêsus là **Đức Chúa Trời ngôi hai**, nhưng họ lại không thể gọi Đức Thánh-Linh là Đức Chúa Trời ngôi nào trong ba ngôi?

Lời của Đức Chúa Trời là nguyên tắc thánh, ngoài Đức Chúa Trời ra, không có một tạo vật nào, hoặc thiên sứ hay loài người được thêm vào hay là bớt đi điều chi trong Lời của Đức Chúa Trời (Lời của Đức Chúa Trời

là Luật pháp đối với loài người), vì hễ ai làm như vậy sẽ bị coi là kẻ nói dối.

Phục truyền luật lệ ký 4:2: Các người chớ thêm chi và đừng bớt chi về điều ta truyền cho, để giữ theo các điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người mà ta đã truyền.

Châm ngôn 30:6: Chớ thêm chi vào các Lời Ngài. E Ngài quả trách người, và người bị cầm nói dối chẳng.

Ma-thi-ơ 5:17-19: Các người đừng tưởng ta đến đặng phá luật pháp hay là lời tiên tri; ta đến, không phải để phá, song để làm cho trọn. Vì ta nói thật cùng các người, đang khi trời đất chưa qua đi, thì một chấm một nét trong luật pháp cũng không qua đi được cho đến khi mọi sự được trọn. Vậy, ai hủy một điều cực nhỏ nào trong những điều răn này, và dạy người ta làm như vậy, thì sẽ bị xưng là cực nhỏ trong nước thiên đàng; còn như ai giữ những điều răn ấy, và dạy người ta nữa, thì sẽ được xưng là lớn trong nước thiên đàng.

Như vậy, nếu người ta dù người ấy là ai mặc dầu, lấy trí khôn của xác thịt hay chết mình mà tự phân định ngôi vị của Đức Chúa Trời hằng sống thì công việc đó là tà thuật, nghịch lại quyền phép của Đức Chúa Trời, vì Đức Chúa Jê-sus đã phán rằng: **Ví bằng Đức Chúa Trời là Cha các người, thì các người sẽ yêu ta, vì ta bởi Đức Chúa Trời mà ra và từ Ngài mà đến; bởi chúng ta chẳng phải đã đến tự mình đâu, nhưng ấy chính Ngài đã sai ta đến.** (Giăng 8:42) và

Đức Chúa Jê-sus cũng phán rằng: **Ta với Cha là một.** (Giăng 10:30). Điều này có nghĩa là Ngài là Con một, nghĩa là Con kế tự Đức Chúa Trời, nên Ngài có quyền nói mối quan hệ giữa Ngài với Đức Chúa Cha là một cũng như Ngài đã nói trong khi cầu nguyện với Đức Chúa Cha và xin Đức Chúa Cha dùng Lễ thật để khiến cho các môn đồ của Ngài được nên thánh và cũng được hiệp làm một với Đức Chúa Cha vậy.

Về Thần Linh của Đức Chúa Trời thì Đức Chúa Jê-sus đã phán rằng: **Nếu ai nói phạm đến Con người, thì sẽ được tha; song nếu ai nói phạm đến Đức Thánh Linh, thì dầu đời này hay đời sau cũng sẽ chẳng được tha.** (Ma-thi-ơ 12:32) Ấy là Chúa Jê-sus đã tỏ loài người chúng ta biết rằng, khi một người nào vì thiếu hiểu biết mà nói phạm đến Lời Đức Chúa Trời thì Đức Chúa Trời sẽ sẵn lòng tha thứ cho người đó (khi người đó nhận biết tội lỗi mình và ăn năn). Còn đối với Đức Thánh-Linh, là thần Lễ thật, là Đấng ban sự sống cho loài người thì bất kể người nào trên đất này, nói xúc phạm đến Ngài, thì kẻ đó không thể được tha thứ, vì Ngài là sự sống của loài người. Vì tâm linh loài người là một ngọn đèn của Đức Giê-hô-Va, nên tâm linh nào không nhận biết Đấng đã tạo nên mình thì điều đó là một sự sỉ nhục cho tâm linh đó và nếu tâm linh đó lại không quản trị xác thịt mình, để xác thịt đó nói phạm đến Đấng đã tạo nên mình và ban sự sống cho mình, thì tâm linh đó không thể được tha thứ và khi một người nào xúc phạm đến Đức Thánh-Linh thì người đó và đời sau của người đó cũng không thể được tha thứ.

Rô-ma 8:1-17: Cho nên hiện nay chẳng còn có sự đoán phạt nào cho những kẻ ở trong Đức Chúa Jê-sus Christ; vì luật pháp của Thánh Linh sự sống đã nhờ Đức Chúa Jê-sus Christ buông tha tội khỏi luật pháp của sự tội và sự chết. Vì điều chi luật pháp không làm nổi, tại xác thịt làm cho luật pháp ra yếu đuối, thì Đức Chúa Trời đã làm rồi: Ngài đã vì cố tội lỗi sai chính Con mình lấy xác thịt giống như xác thịt tội lỗi chúng ta, và đã đoán phạt tội lỗi trong xác thịt, hầu cho sự công bình mà luật pháp buộc phải làm được trọn trong chúng ta, là kẻ chẳng noi theo xác thịt, nhưng noi theo Thánh Linh. Thật thế, kẻ sống theo xác thịt thì chăm những sự thuộc về xác thịt; còn kẻ sống theo Thánh Linh thì chăm những sự thuộc về Thánh Linh. Vả, chăm về xác thịt sanh ra sự chết, còn chăm về Thánh Linh sanh ra sự sống và bình an; vì sự chăm về xác thịt nghịch với Đức Chúa Trời, bởi nó không phục dưới luật pháp Đức Chúa Trời, lại cũng không thể phục được. Vả, những kẻ sống theo xác thịt, thì không thể đẹp lòng Đức Chúa Trời. Về phần anh em, nếu thật quả Thánh Linh Đức Chúa Trời ở trong mình, thì không sống theo xác thịt đâu, nhưng theo Thánh Linh; song nếu ai không có Thánh Linh của Đấng Christ, thì người ấy chẳng thuộc về Ngài. Vậy nếu Đấng Christ ở trong anh em, thì thân thể chết nhân cố tội lỗi, mà thần linh sống nhân cố sự công bình. Lại nếu Thánh Linh của Đấng làm cho Đức Chúa Jê-sus sống lại từ trong kẻ chết ở trong anh em, thì Đấng làm cho Đức Chúa Jê-sus Christ sống lại từ trong kẻ chết cũng sẽ nhờ Thánh Linh Ngài ở trong anh em mà khiến thân thể hay chết của anh em lại sống. Vậy, hỡi anh em, chúng ta chẳng mắc nợ xác thịt đâu, đặng sống theo xác thịt. Thật thế, nếu anh em sống theo xác thịt thì phải chết; song nếu nhờ Thánh Linh, làm cho chết các việc của thân thể, thì anh em sẽ sống. Vì hết thảy kẻ nào được Thánh Linh của Đức Chúa Trời dắt dẫn, đều là con của Đức Chúa Trời. Thật anh em đã chẳng nhận lấy thần trí của tôi

mọi dạng còn ở trong sự sợ hãi; nhưng đã nhận lấy thần trí của sự làm con nuôi, và nhờ đó chúng ta kêu rằng: A-ba! Cha! Chính Đức Thánh Linh làm chứng cho lòng chúng ta rằng chúng ta là con cái Đức Chúa Trời. Lại nếu chúng ta là con cái, thì cũng là kẻ kế tự: kẻ kế tự Đức Chúa Trời và là kẻ đồng kế tự với Đấng Christ, miễn chúng ta đều chịu đau đớn với Ngài, hầu cho cũng được vinh hiển với Ngài.

Giê-hô-va Đức Chúa Trời là Thần và Đức Thánh-Linh chính là Thần của Đức Giê-hô-va như cách mà Lời Chúa trong Giao-ước Cũ vẫn dùng và Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đức Chúa Cha. Đức Chúa Jê-sus đã không hề nói gì về Đức Chúa Trời ba ngôi và trong tất cả mọi Lời mà Đức Chúa Jê-sus đã phán dạy, người ta không thể tìm thấy một từ nào, một chữ nào hay một ý nào nói đến ngôi thứ nào khác trong Đức Chúa Trời, nhưng Ngài đã cho chúng ta thấy Đức Chúa Trời là một và chính Ngài ra từ Đức Chúa Trời và khi Ngài nói Đức Chúa Trời ấy là nói đến Đức Chúa Cha vậy. Loài người chúng ta cũng ra từ Đức Chúa Trời và Chúa Jê-sus đã đến thế gian này để dắt dẫn chúng ta, là những người được cứu chuộc bởi huyết Ngài, sẽ cùng với Đức Chúa Jê-sus trở về trong Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha, như Lời Chúa đã chép: **“Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Nếu ai yêu mến ta, thì vâng giữ lời ta, Cha ta sẽ thương yêu người, chúng ta đều đến cùng người và ở trong người.”** (Giăng 14:23)

Trong thời kỳ sau rốt này, nhiều người tin Chúa đã ngộ nhận về giá trị của Danh Đức Giê-hô-va nên một số không ít người đã cảm thấy lạ khi chúng ta tôn vinh Danh Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời và nhiều người tin Chúa đã không nhận biết danh của Đức Chúa Cha được gọi như thế nào!

Chúng ta dâng lời cảm tạ ơn Đức Chúa Trời đã ban Đức Chúa Jê-sus Christ cho chúng ta và qua Đức Chúa Jê-sus Christ mà chúng ta nhận biết Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đức Chúa Cha, vì chính Lời Đức Chúa Trời chép trong Kinh-Thánh và Danh Đức Chúa Jê-sus đã giải bày Lễ thật cho chúng ta.

Giăng 1:17-18: **Vì luật pháp đã ban cho bởi Môi-se, còn ơn và lễ thật bởi Đức Chúa Jê-sus Christ mà đến. Chẳng hề ai thấy Đức Chúa Trời; chỉ Con một ở trong lòng Cha, là Đấng đã giải bày Cha cho chúng ta biết.**

Lu-ca 1:26-33: **Đến tháng thứ sáu, Đức Chúa Trời sai thiên sứ Gáp-ri-ên đến thành Na-xa-rét, xứ Ga-li-lê, tới cùng một người nữ đồng trinh tên là Ma-ri, đã hứa gả cho một người nam tên là Giô-sép, về dòng vua Đa-vít. Thiên sứ vào chỗ người nữ ở, nói rằng: Hỡi người được ơn, mừng cho người; Chúa ở cùng người. Ma-ri nghe nói thì bối rối, tự hỏi rằng lời chào ấy có nghĩa gì. Thiên-sứ bèn nói rằng: Hỡi Ma-ri, đừng sợ, vì người đã được ơn trước mặt Đức Chúa Trời. Nay, người sẽ chịu thai và sanh một con trai mà đặt tên là Jê-sus. Con trai ấy sẽ nên tôn trọng, được xưng là Con của Đấng Rất Cao; và Chúa, là Đức Chúa Trời, sẽ ban cho Ngài ngôi Đa-vít là tổ phụ Ngài. Ngài sẽ trị vì đời đời nhà Gia-cốp, nước Ngài vô cùng.**

Chữ Jê-sus chép trong câu 31 trên, trong tiếng Hy-lạp (Greek) đó là chữ Ἰησοῦς - Iesous, số 2424 ra từ gốc tiếng Hê-bơ-rơ là chữ יְהוֹשֻׁעַ - Yehoshua, số 3091 và chữ יְהוָה - Yehovah, số 3068 và chữ הָיָה - hayah, số 1961, có nghĩa là **“Giê-hô-va là Đấng cứu chuộc”**

Danh của Đức Chúa Jê-sus đã cho chúng ta thấy Ngài ra từ Đức Giê-hô-va và Đức Giê-hô-va là Danh của Đức Chúa Cha và trong nhiều lúc, chính Đức Giê-hô-va đã phán với dân Y-sơ-ra-ên rằng, Ngài là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời của họ.

Xuất Ê-díp-tô ký 6:7: **Ta sẽ nhận các người làm dân ta, và ta sẽ làm Đức Chúa Trời của các người; các người sẽ biết ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người, đã rút các người khỏi gánh nặng của người Ê-díp-tô.**

Trước khi Đức Chúa Jê-sus Christ bị đóng đinh trên thập tự giá, trong lời cầu nguyện của Ngài dâng lên Đức Chúa Cha, chúng ta không thấy Chúa Jê-sus nói đến Danh Đức Thánh-Linh, nhưng Ngài có nói đến quyền phép của Lễ thật, sẽ khiến cho những người được Đức Chúa Cha chọn làm tôi tớ Ngài, được nên thánh và Chúa Jê-sus đã nói đến sự hiệp một của Ngài với Đức Chúa Cha và với những người là môn đồ Ngài.

Giăng 17:1-26: **Đức Chúa Jê-sus phán như vậy, đoạn, ngước mắt lên trời mà rằng: Thưa Cha, giờ đã đến; xin làm vinh hiển Con, hầu cho Con cũng làm vinh hiển Cha, và nhân quyền phép Cha đã ban cho Con cai trị loài xác thịt, Con được ban sự sống đời đời cho những kẻ mà Cha đã giao phó cho Con. Vả, sự sống đời đời là nhìn biết Cha, tức là Đức Chúa Trời có một và thật, cùng Jê-sus Christ, là Đấng Cha đã sai đến. Con đã tôn vinh Cha trên đất, làm xong công việc Cha giao cho làm. Cha ôi! bây giờ xin lấy sự**

vinh hiển Con vốn có nơi Cha trước khi chưa có thế gian mà làm vinh hiển Con nơi chính mình Cha. Con đã tỏ danh Cha ra cho những người Cha giao cho Con từ giữa thế gian; họ vốn thuộc về Cha, Cha giao họ cho Con, và họ đã giữ lời Cha. Hiện nay họ đã biết rằng mọi sự Cha đã giao cho Con đều là từ Cha mà đến. Vì Con đã truyền cho họ những lời Cha đã truyền cho Con, và họ đã nhận lấy; nhìn biết quả thật rằng Con đến từ nơi Cha, và tin rằng ấy là Cha sai Con đến. Con vì họ mà cầu nguyện; chẳng phải vì thế gian mà cầu nguyện, nhưng vì kẻ Cha đã giao cho Con, bởi chúng họ thuộc về Cha. Phàm mọi điều thuộc về Con tức là thuộc về Cha, mọi điều thuộc về Cha tức là thuộc về Con, và Con nhân họ được tôn vinh. Con không ở thế gian nữa, nhưng họ còn ở thế gian, và Con về cùng Cha. Lạy Cha thánh, xin gìn giữ họ trong danh Cha, là danh Cha đã ban cho Con, để họ cũng hiệp làm một như chúng ta vậy. Đang khi Con còn ở với họ, Con gìn giữ họ, trừ đứa con của sự hư mất ra, thì trong đám họ không một người nào bị thất lạc, hầu cho lời Kinh Thánh được ứng nghiệm. Nhưng bây giờ Con về cùng Cha, và đang khi còn ở thế gian, Con nói những điều đó, hầu cho trong lòng họ được đầy đủ sự vui mừng của Con. Con đã truyền lời Cha cho họ, và thế gian ghen ghét họ, vì họ không thuộc về thế gian, cũng như Con không thuộc về thế gian vậy. Con chẳng cầu Cha cất họ khỏi thế gian, nhưng xin Cha gìn giữ họ cho khỏi điều ác. Họ không thuộc về thế gian, cũng như Con không thuộc về thế gian. Xin Cha lấy lễ thật khiến họ nên thánh - (*Sanctify them through thy truth: thy word is truth* - *Thánh hoá họ bằng Lễ thật của Cha*); lời Cha tức là lễ thật. Như Cha đã sai Con trong thế gian, thì Con cũng sai họ trong thế gian. Con vì họ tự làm nên thánh, hầu cho họ cũng nhờ lễ thật mà được nên thánh vậy. Ấy chẳng những vì họ mà Con cầu xin thôi đâu, nhưng cũng vì kẻ sẽ nghe lời họ mà tin đến Con nữa, để cho ai nấy hiệp làm một, như Cha ở trong Con, và Con ở trong Cha; lại để cho họ cũng ở trong chúng ta, đừng thế gian tin rằng chính Cha đã sai Con đến. Con đã ban cho họ sự vinh hiển mà Cha đã ban cho Con, để hiệp làm một cũng như chúng ta vẫn là một: Con ở trong họ và Cha ở trong Con, để cho họ toàn vẹn hiệp làm một, và cho thế gian biết chính Cha đã sai Con đến, và Cha đã yêu thương họ cũng như Cha đã yêu thương Con. Cha ôi, Con muốn Con ở đâu thì những kẻ Cha đã giao cho Con cũng ở đó với Con, để họ ngắm xem sự vinh hiển của Con, là vinh hiển Cha đã ban cho Con, vì Cha đã yêu Con trước khi sáng thế. Hỡi Cha công bình, thế gian chẳng từng nhận biết Cha; song Con đã nhận biết Cha, và những kẻ này nhận rằng chính Cha đã sai Con đến. Con đã tỏ danh Cha ra cho họ, Con lại sẽ tỏ ra nữa, để cho tình yêu thương của Cha dùng yêu thương Con ở trong họ, và chính mình Con cũng ở trong họ nữa.

Ê-phê-sô 4:1-13: Vậy, tôi là kẻ tù trong Chúa, khuyên anh em phải ăn ở một cách xứng đáng với chức phận mà Chúa đã gọi anh em, phải khiêm nhường đến điều, mềm mại đến điều, phải nhịn nhục, lấy lòng thương yêu mà chiều nhau, dùng dây hòa bình mà giữ gìn sự hiệp một của Thánh Linh. Chỉ có một thân thể, một Thánh Linh, như anh em bởi chức phận mình đã được gọi đến một sự trồng cấy mà thôi; chỉ có một Chúa, một đức tin, một phép báp tem; chỉ có một Đức Chúa Trời và một Cha của mọi người, Ngài là trên cả mọi người, giữa mọi người và ở trong mọi người. Nhưng, đã ban ân điển cho mỗi một người trong chúng ta theo lượng sự ban cho của Đấng Christ. Vậy nên có chép rằng: Ngài đã lên nơi cao, dẫn muôn vàn kẻ phu tù, và ban các ơn cho loài người. Vả, những chữ “Ngài đã lên” có nghĩa gì, há chẳng phải là Ngài cũng đã xuống trong các miền thấp ở dưới đất sao? Đấng đã xuống tức là Đấng đã lên trên hết các tầng trời, để làm cho đầy đủ mọi sự. Ấy chính Ngài đã cho người này làm sứ đồ, kẻ kia làm tiên tri, người khác làm thầy giảng Tin Lành, kẻ khác nữa làm mục sư và giáo sư, để các thánh đồ được trọn vẹn về công việc của chức dịch và sự gây dựng thân thể Đấng Christ, cho đến chừng chúng ta thấy đều hiệp một trong đức tin và trong sự hiểu biết Con Đức Chúa Trời, mà nên bậc thành nhân, được tầm thước vóc giạc trọn vẹn của Đấng Christ.

Chúng ta đang suy gẫm Lễ thật mâu nhiệm về chức vụ mà Đức Chúa Jesus Christ đã giao phó cho các môn đồ của Ngài, trước khi Ngài trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha: “**Hết cả quyền phép ở trên trời và dưới đất đã giao cho ta. Vậy, hãy đi dạy dỗ muôn dân, hãy nhân danh Đức Cha, Đức Con, và Đức Thánh Linh mà làm phép báp tem cho họ, và dạy họ giữ hết cả mọi điều mà ta đã truyền cho các người. Và nầy, ta thường ở cùng các người luôn cho đến tận thế.**” (Ma-thi-ơ 28:18-10)

Trong mạng lệnh này Đức Chúa Jesus đã nhắc đến **Danh Đức Chúa Cha, Đức Chúa Con, và Đức Chúa Thánh Linh**, nên người ta đã cho rằng, Đức Chúa Trời có ba ngôi! Vì Kinh-Thánh có chép đến ba thân vị như chúng ta đã thấy, nhưng trong nguyên bản bằng tiếng Hy-lạp (Greek) được chép qua thư tín của sứ đồ Giăng

thì chép là *các bằng chứng của Đức Chúa Trời*:

1 Giăng 5:1-13: Ai tin Đức Chúa Jêsus là Đấng Christ, thì sanh bởi Đức Chúa Trời; và ai yêu Đức Chúa Trời là Đấng đã sanh ra, thì cũng yêu kẻ đã sanh ra bởi Ngài. Chúng ta biết mình yêu con cái Đức Chúa Trời, khi chúng ta yêu Đức Chúa Trời và giữ vey các điều răn Ngài. Vì nầy là sự yêu mến Đức Chúa Trời, tức là chúng ta vâng giữ điều răn Ngài. Điều răn của Ngài chẳng phải là nặng nề, vì hề sự gì sanh bởi Đức Chúa Trời, thì thắng hơn thế gian; và sự thắng hơn thế gian, ấy là đức tin của chúng ta. Ai là người thắng hơn thế gian, há chẳng phải kẻ tin Đức Chúa Jêsus là Con Đức Chúa Trời hay sao? Ấy chính Đức Chúa Jêsus Christ đã lấy nước và huyết mà đến, chẳng những lấy nước mà thôi, bèn là lấy nước và huyết; ấy là Đức Thánh Linh đã làm chứng, vì Đức Thánh Linh tức là lễ thật. Vì có ba làm chứng: Đức Thánh Linh, nước và huyết; ba ấy hiệp một. Ví bằng chúng ta nhận chứng của loài người, thì chứng của Đức Chúa Trời trọng hơn; vả, chứng của Đức Chúa Trời ấy là chứng mà Ngài làm về Con Ngài. Ai tin đến Con Đức Chúa Trời, thì có chứng ấy trong mình; còn ai không tin Đức Chúa Trời, thì cho Ngài là nói dối, vì chẳng tin đến chứng Đức Chúa Trời đã làm về Con Ngài. Chứng ấy tức là Đức Chúa Trời đã ban sự sống đời đời cho chúng ta, và sự sống ấy ở trong Con Ngài. Ai có Đức Chúa Con thì có sự sống; ai không có Con Đức Chúa Trời thì không có sự sống. Ta đã viết những điều nầy cho các con, hầu cho các con biết mình có sự sống đời đời, là kẻ nào tin đến danh Con Đức Chúa Trời.

Bản tiếng Việt đã dịch từ câu 6 đến câu 8 trong phân đoạn trên không đúng với nguyên bản tiếng Hy-lạp.

Bản tiếng Việt dịch là: *Ấy chính Đức Chúa Jêsus Christ đã lấy nước và huyết mà đến, chẳng những lấy nước mà thôi, bèn là lấy nước và huyết; ấy là Đức Thánh Linh đã làm chứng, vì Đức Thánh Linh tức là lễ thật. Vì có ba làm chứng: Đức Thánh Linh, nước và huyết; ba ấy hiệp một.*

Bản King James version chép sát nghĩa với bản tiếng Hy-lạp (Greek): **This is he that came by water and blood, even Jesus Christ; not by water only, but by water and blood. And it is the Spirit that beareth witness, because the Spirit is truth. For there are three that bear record in heaven, the Father, the Word, and the Holy Ghost: and these three are one. And there are three that bear witness in earth, the Spirit, and the water, and the blood: and these three agree in one.**

Có nghĩa là: *Đây là bằng chứng Ngài (Đức Chúa Jêsus Christ) đã đến bởi nước và huyết. không phải chỉ bởi nước mà thôi bèn là bởi nước và huyết nữa. Ấy là Đức Thánh-Linh là Đấng làm chứng, vì Đức Thánh-Linh là Lễ thật. Vì có ba bằng chứng được ghi trên thiên đàng, là Đức Chúa Cha, Lời (của Đức Chúa Trời), và Đức Thánh-Linh: ba chứng này là một. Có ba chứng làm bằng chứng trên trái đất này, đó là Đức Thánh-Linh và nước cùng huyết, ba chứng đó hiệp làm một.*

Chữ **nước** mà sử đồ Giăng đã chép trong thư thứ nhất ông gửi cho Hội-Thánh của Đấng Christ là bằng chứng về thân thể của Đức Chúa Jêsus Christ là thật, vì chính sử đồ Giăng đã thấy rõ điều này tại chân thập tự giá (mà Đức Chúa Jêsus đã bị đóng đinh trên đó) đó là nước và huyết đã chảy ra từ thân thể của Đức Chúa Jêsus, khi một tên lính người Rô-ma lấy giáo đâm vào thân Ngài trên thập tự giá, bởi vì có nhiều người tin Chúa tại thời điểm đó (thậm chí trong thời kỳ sau rốt này) đã nghi ngờ về thân thể của Chúa Jêsus không phải là thịt và huyết như loài người chúng ta, nên Ngài mới có thể chịu được thương khó và được sự sống lại như vậy! Ngay cả khi Chúa Jêsus đã sống lại, Ngài đã hiện ra cho một số môn đồ của Ngài lúc đó họ đang nhóm nhau ở trong thành Giê-ru-sa-lem, chính các môn đồ của Chúa Jêsus khi nhìn thấy Ngài thì đã sợ hãi, vì họ tưởng là thấy thần.

Trong ngày Đức Chúa Jêsus bị đóng đinh trên cây thập tự, dân Giu-đa đã thúc giục những người lính Rô-ma phải làm cho những người đã bị đóng đinh trên thập tự giá chết trước khi trời tối và bọn lính đó đã đánh gãy chân hai tên cướp bị đóng đinh trên thập tự giá ở hai bên cây thập tự của Đức Chúa Jêsus, nhưng đối với thân thể của Đức Chúa Jêsus thì họ đã không làm như vậy, vì khi họ đến thì thấy Chúa Jêsus đã chết, nhưng có một tên lính vì nghi ngờ nên đã lấy cây giáo đâm ngang sườn của Ngài để thử xem Ngài đã chết thật hay chưa.

Giăng 19:30-37: **Khi Đức Chúa Jêsus chịu lấy giấm ấy rồi, bèn phán rằng: Mọi việc đã được trọn; rồi Ngài gục đầu mà trút linh hồn.** Vì bấy giờ là ngày sắm sửa về ngày Sa-bát, mà Sa-bát nầy là rất trọng thể, nên dân Giu-đa ngại rằng những thân còn treo lại trên thập tự giá trong ngày Sa-bát chẳng, bèn xin Phi-lát cho đánh gãy ống chân những người đó và cất xuống. Vậy, quân lính lại, đánh gãy ống chân người thứ nhất, rồi đến người kia, tức là kẻ cùng bị đóng đinh với Ngài. Khi quân lính đến nơi Đức Chúa Jêsus, thấy Ngài đã chết rồi, thì không đánh gãy ống chân Ngài; nhưng có một tên lính lấy giáo đâm ngang sườn Ngài,

tức thì máu và nước chảy ra. Kẻ đã thấy thì làm chứng về việc đó, (lời chứng của người là thật, và người vẫn biết mình nói thật vậy), hầu cho các người cũng tin. Vì điều đó xảy ra, cho được ứng nghiệm lời Kinh Thánh này: Chẳng một cái xương nào của Ngài sẽ bị gãy. Lại có lời Kinh Thánh này nữa: Chúng sẽ ngó thấy người mà mình đã đâm.

Lu-ca 24:36-45: Môn đồ đang nói chuyện như vậy, chính Đức Chúa Jêsus hiện ra giữa đó mà phán rằng: Bình an cho các người! Nhưng môn đồ đều sững sốt rụng rời, tưởng thấy thần. Ngài phán rằng: Sao các người bối rối, và sao trong lòng các người nghi làm vậy? Hãy xem tay chân ta: thật chính ta. Hãy rời đến ta, và hãy xem; thần thì không có thịt xương, mà các người thấy ta có. Đang phán vậy, Ngài giơ tay và chân ra cho xem. Nhưng vì cố môn đồ vui mừng nên chưa tin chắc, và lấy làm lạ, thì Ngài phán rằng: Ở đây các người có gì ăn không? Môn đồ dâng cho Ngài một miếng cá nướng. Ngài nhận lấy mà ăn trước mặt môn đồ. Đoạn, Ngài phán rằng: Ấy đó là điều mà khi ta còn ở với các người, ta bảo các người rằng mọi sự đã chép về ta trong luật pháp Môi-se, các sách tiên tri, cùng các Thi Thiên phải được ứng nghiệm. Bấy giờ Ngài mở trí cho môn đồ được hiểu Kinh Thánh.

Bây giờ chúng ta hãy đến với Lời Chúa chép trong sách tiên tri Xa-cha-ri để hiểu biết về ý nghĩa của bảy vì Thần của Giê-hô-Va Đức Chúa Trời (là Đức Chúa Cha).

Xa-cha-ri 3:8-9: **Hỡi Giê-hô-sua, thầy tế lễ cả, người cùng bạn hữu người ngồi trước mặt người hãy nghe, vì những kẻ này làm dấu: này, quả thật ta sẽ làm cho đầy tớ ta là Chồi mống (*a Branch*) đầy lên. Vì này, hòn đá mà ta để trước mặt Giê-hô-sua chỉ một hòn mà có bảy con mắt. Này, ta sẽ chạm trở nó, và ta sẽ cất sự gian ác khỏi đất này trong một ngày, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy.**

Chữ **Chồi mống (*a Branch*)** chép trong câu 8 trên, nguyên văn chép là một *Nhánh chính được mọc ra và phát triển*. Đây là hình ảnh lời tiên tri đã được chép trong sách Ê-sai đoạn 11, nói về Đức Chúa Jêsus sẽ sanh ra từ gốc Y-sai (cha của Đa-vít, thuộc chi phái Giu-đa):

Ê-sai 11:1-10: **Có một chồi (*a Branch*) sẽ nứt lên từ gốc Y-sai, một nhánh từ rễ nó sẽ ra trái. Thần của Đức Giê-hô-va sẽ ngự trên Ngài, tức là thần khôn ngoan và thông sáng, thần mưu toan và mạnh sức, thần hiểu biết và kính sợ Đức Giê-hô-va. Ngài lấy sự kính sợ Đức Giê-hô-va làm vui; chẳng phán xét theo mắt mình thấy, và chẳng cứ sự tai nghe mà đoán định. Nhưng Ngài sẽ dùng sự công bình xét đoán kẻ nghèo, và xử lý ngay thẳng cho kẻ nhu mì trên đất. Ngài sẽ đánh thế gian bằng cái gậy của miệng mình, và lấy hơi thở nơi môi mà giết kẻ ác. Sự công bình sẽ làm dây thắt lưng của Ngài, sự thành tín sẽ làm dây ràng hông. Bấy giờ muông sói sẽ ở với chiên con, beo nằm với dê con; bò con, sư tử con với bò nuôi mập cùng chung một chỗ, một đứa con trẻ sẽ dắt chúng nó đi. Bò cái sẽ ăn với gấu; các con nhỏ chúng nó nằm chung, sư tử ăn cỏ khô như bò. Trẻ con đang bú sẽ chơi kè ở rấn hổ mang, trẻ con thôi bú sẽ thò tay vào hang rắn lục. Nó chẳng làm hại, chẳng giết ai trong cả núi thánh của ta; vì thế gian sẽ đầy dẫy sự hiểu biết Đức Giê-hô-va, như các dòng nước che lấp biển. Xảy ra trong ngày đó, rễ Y-sai đứng lên làm cớ cho muôn dân, các nước đều tìm đến Ngài, nơi an nghỉ của Ngài sẽ được vinh hiển.**

Hòn đá được chép trong Xa-cha-ri 3 câu 9 trên đó là nói về Luật pháp trọn vẹn của Đức Giê-hô-Va và bảy con mắt đó là Bảy vì Thần của Đức Giê-hô-Va, mà khi nói đến Luật pháp của Đức Giê-hô-Va đó là nói về cuốn sách Luật pháp mà Đức Giê-hô-Va đã phán cho Môi-se chép xuống thành văn tự, để dạy dỗ tuyển dân của Ngài, là dân Y-sơ-ra-ên và cũng là cho muôn dân trên trái đất này.

Chữ mà bản tiếng Việt dịch là **chạm trở** - **engrave** đó là chữ פתח - **pathach**, số 6605 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *mở ra, mở rộng ra không hạn chế, giải phóng, để khắc, để trạm vào gỗ hoặc đá hoặc vào lòng của người ta.*

Xa-cha-ri 4:8-10: **Lại có lời Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: Tay Xô-rô-ba-bên đã lập nền nhà này, thì tay nó cũng sẽ làm xong; và người sẽ biết rằng Đức Giê-hô-va vạn quân đã sai ta đến cùng các người. Vì ai là kẻ khinh dể ngày của những điều nhỏ mọn? Bảy con mắt Đức Giê-hô-va trải đi qua lại khắp đất, sẽ vui mà xem thấy dây chuẩn mực ở trong tay Xô-rô-ba-bên.**

Chữ mà tiếng Việt dịch là **dây chuẩn mực** - **plummet**, chép trong câu 10 trên, trong nguyên bản tiếng Hê-bơ-rơ chép là chữ עֵבֶן - **eben**, số 0068 có nghĩa là: *một viên đá (như một dụng cụ vẽ vạch mẫu hay là làm một quả dọi được dùng trong công việc xây dựng).*

Chữ **Hòn đá** được chép trong Xa-cha-ri 3 câu 9 trên và chữ **dây chuẩn mực** chép trong Xa-cha-ri đoạn 4 câu 10 trên đều là bóng về Luật pháp của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời và **tay Xô-rô-ba-bên** đó là bóng về môi miệng của những người được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chọn làm môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, sẽ công bố Lời của Đức Chúa Trời và Lời Đức Chúa Trời khi được công bố sẽ làm trọn công việc mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã sai khiến nó, như đã được chép trong sách Ê-sai 55 câu 10 đến 13 vậy.

Đức Chúa Jêsus đã phán rằng: **Ấy là thần linh làm cho sống, xác thịt chẳng ích chi. Những lời ta phán cùng các người đều là thần linh và sự sống.** (Giăng 6:63)

Khi Lời của Đức Chúa Trời được công bố ra thì điều có có nghĩa là các tiêu chuẩn thuộc về Danh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã được công bố ra và loài người phải nhận biết tiêu chuẩn đó mà sửa soạn cái lòng của mình theo ý muốn của Đức Giê-hô-va, vì cơn thanh nộ của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ đổ xuống trên hết thảy những kẻ chối bỏ tình yêu thương của Ngài. Vì Thần Lẽ thật sẽ nhìn biết tất cả mọi tư tưởng của những người đã được nghe các Lời đó, như Lời Chúa đã chép rằng: **Bầy con mắt Đức Giê-hô-va trải đi qua lại khắp đất, sẽ vui mà xem thấy dây chuẩn mực ở trong tay Xô-rô-ba-bên.**

Xô-rô-ba-bên là người Giu-đa đã bị vua Nê-bu-cát-nết-sa bắt làm phu tù sang Ba-by-lôn cùng với hết thảy dân Giu-đa (vào năm 586 B.C.). Đến năm 538 B.C., Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cảm động Si-ru, vua Phe-rơ-sơ tha cho dân Giu-đa được tự do trở về xây lại đền thờ cho Ngài tại Giê-ru-sa-lem và Xô-rô-ba-bên là một trong số mười một người đã dắt dẫn gần năm mươi ngàn người Giu-đa (49.897 người) từ Ba-by-lôn trở về xây lại đền thờ cho Đức Giê-Hô-Va tại Giê-ru-sa-lem trong đời Si-ru vua Phe-rơ-sơ và tên của **Xô-rô-ba-bên** trong tiếng Hê-bơ-rơ có nghĩa là: **“dòng dõi ra từ Ba-by-lôn”, “hạt giống được gieo từ Ba-by-lôn”**.

Xô-rô-ba-bên là người hình bóng cho một dòng dõi vốn là dân ngoại, không phải là dân thuộc về Đức Chúa Trời, nhưng thông qua chức vụ của Đức Chúa Jêsus Christ mà được trở nên dân thuộc về Đức Chúa Trời và Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ dùng dân tộc này để xây dựng một đền thờ thật cho Danh của Ngài ngự vào, như Lời Chúa có chép:

1 Phi-e-rơ 2:6-10: Vì trong Kinh Thánh có chép rằng: Nầy, ta đặt tại Si-ôn hòn đá góc nhà đã chọn lựa và quý báu; Ai tin đến đá ấy sẽ không bị xấu hổ. Vậy nên, cho anh em là kẻ đã tin, thì là đá quý; nhưng cho những kẻ không tin, thì Hòn đá mà bị thợ xây nhà loại ra, bèn trở nên đá góc nhà, là Đá gây cho vấp vấp, là đá lớn làm cho sa ngã; họ bị vấp đá đó, vì không vâng phục Đạo, và điều ấy đã định sẵn cho họ rồi. Nhưng anh em là dòng giống được lựa chọn, là chức thầy tế lễ nhà vua, là dân thánh là dân thuộc về Đức Chúa Trời, hầu cho anh em rao giảng nhân đức của Đấng đã gọi anh em ra khỏi nơi tối tăm, đến nơi sáng láng lạ lùng của Ngài; anh em ngày trước không phải là một dân, mà bây giờ là dân Đức Chúa Trời, trước không được thương xót, mà bây giờ được thương xót.

Như vậy, trong mạng lệnh của Đức Chúa Jêsus Christ về việc các môn đồ của Ngài phải báp-tem hết thảy những người tin Chúa vào trong Danh của Đức Chúa Cha và của Đức Chúa Con và của Đức Thánh-Linh đó là một chức vụ không bao giờ thay đổi đối với những người được chọn làm tôi tớ của Đức Chúa Jêsus Christ và là trách nhiệm của hết thảy mọi người tin Chúa, phải trở nên người mới để được mặc lại danh **con kế tự Đức Chúa Trời và là kẻ đồng kế tự với Đấng Christ**.

Ga-la-ti 6:1-18: **Hỡi anh em, ví bằng có người nào tình cờ phạm lỗi gì, anh em là kẻ có Đức Thánh Linh, hãy lấy lòng mềm mại mà sửa họ lại; chính mình anh em lại phải giữ, e cũng bị dỗ dành chăng. Hãy mang lấy gánh nặng cho nhau, như vậy anh em sẽ làm trọn luật pháp của Đấng Christ. Vì, nếu có ai, dầu mình không ra chi hết, mà cũng tưởng mình ra chi ấy là mình dối lấy mình. Mỗi người phải thử xét việc làm của mình, thì sự khoe mình chỉ tại mình thôi, chớ chẳng phải tại kẻ khác. Vì ai sẽ gánh lấy riêng phần nấy. Kẻ nào mà người ta dạy đạo cho, phải lấy trong hết thảy của cải mình mà chia cho người dạy đó. Chớ hề dối mình; Đức Chúa Trời không chịu khinh dễ đâu; vì ai gieo giống chi, lại gặt giống ấy. Kẻ gieo cho xác thịt, sẽ bởi xác thịt mà gặt sự hư nát; song kẻ gieo cho Thánh Linh, sẽ bởi Thánh Linh mà gặt sự sống đời đời. Chớ mệt nhọc về sự làm lành, vì nếu chúng ta không trỗi nãi, thì đến kỳ chúng ta sẽ gặt. Vậy, đang lúc có dịp tiện, hãy làm điều thiện cho mọi người, nhất là cho anh em chúng ta trong đức tin. Hãy xem chính tay tôi viết thư nầy cho anh em, chữ lớn là dường nào. Hết thảy những kẻ muốn cho mình đẹp lòng người theo phần xác, ép anh em chịu cắt bì, hầu cho họ khỏi vì thập tự giá của Đấng Christ mà bị bắt bớ đó thôi. Vì chính những kẻ đó đã chịu cắt bì, không vâng giữ luật pháp đâu, nhưng họ muốn anh em chịu cắt bì, hầu để khoe mình trong phần xác của anh em. Còn như tôi, tôi hẳn chẳng khoe mình, trừ ra khoe**

về thập tự giá của Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, bởi thập tự giá ấy, thế gian đối với tôi đã bị đóng đinh, và tôi đối với thế gian cũng vậy! Vì điều yếu cần, chẳng phải sự chịu cắt bì, hay là sự chẳng chịu cắt bì, bèn là trở nên người mới. Nguyên xin sự bình an và sự thương xót giáng trên hết thảy những kẻ noi theo mẫu mực này, lại giáng trên dân Y-sơ-ra-ên của Đức Chúa Trời nữa! Ước gì từ nay về sau, chẳng ai làm khó cho tôi, vì trong mình tôi có đốt dấu vết của Đức Chúa Jêsus vậy. Hỡi anh em, nguyên xin ân điển của Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta ở với tâm thần anh em! A-men.

Ê-phê-sô 2:1-16: Còn anh em đã chết vì lầm lỗi và tội ác mình, đều là những sự anh em xưa đã học đòi, theo thói quen đời này, vâng phục vua cầm quyền chốn không trung tức là thần hiện đang hành động trong các con bạn nghịch. Chúng ta hết thảy cũng đều ở trong số ấy, trước kia sống theo tư dục xác thịt mình, làm trọn các sự ham mê của xác thịt và ý tưởng chúng ta, tự nhiên làm con của sự thanh nộ, cũng như mọi người khác. Nhưng Đức Chúa Trời, là Đấng giàu lòng thương xót, vì có lòng yêu thương lớn Ngài đem mà yêu chúng ta, nên đang khi chúng ta chết vì tội mình, thì Ngài làm cho chúng ta sống với Đấng Christ, ấy là nhờ ân điển mà anh em được cứu, và Ngài làm cho chúng ta đồng sống lại và đồng ngồi trong các nơi trên trời trong Đức Chúa Jêsus Christ, hầu cho về đời sau tỏ ra sự giàu có vô hạn của ân điển Ngài, mà Ngài bởi lòng nhân từ đã dùng ra cho chúng ta trong Đức Chúa Jêsus Christ. Vả, ấy là nhờ ân điển, bởi đức tin, mà anh em được cứu, điều đó không phải đến từ anh em, bèn là sự ban cho của Đức Chúa Trời. Ấy chẳng phải bởi việc làm đâu, hầu cho không ai khoe mình; vì chúng ta là việc Ngài làm ra, đã được dựng nên trong Đức Chúa Jêsus Christ để làm việc lành mà Đức Chúa Trời đã sắm sẵn trước cho chúng ta làm theo. Vậy, anh em, theo xác thịt là người ngoại, bị những kẻ xưng mình là người chịu cắt bì trong xác thịt bởi tay người ta, gọi anh em là người không chịu cắt bì, hãy nhớ lại lúc trước, trong thuở đó, anh em không có Đấng Christ, bị ngoại quyền công dân trong Y-sơ-ra-ên, chẳng dự vào giao ước của lời hứa, ở thế gian không có sự trông cậy và không có Đức Chúa Trời. Nhưng trong Đức Chúa Jêsus Christ, anh em là kẻ ngày trước cách xa, hiện nay đã nhờ huyết Đấng Christ mà được gần rồi. Vì, ấy chính Ngài là sự hòa hiệp của chúng ta; Ngài đã hiệp cả hai lại làm một, phá đổ bức tường ngăn cách, là sự thù nghịch đã phân rẽ ra, bởi vì Ngài đã đem thân mình mà trừ bỏ luật pháp của các điều răn chép thành điều lệ. Như vậy, khi làm cho hòa nhau, Ngài muốn lấy cả hai lập nên một người mới trong Ngài, và vì bởi thập tự giá Ngài đã làm cho sự thù nghịch bị tiêu diệt, nên nhờ thập tự giá đó Ngài khiến cả hai hiệp thành một thể, mà làm hòa thuận với Đức Chúa Trời.

Ê-phê-sô 4:4-24: Chỉ có một thân thể, một Thánh Linh, như anh em bởi chức phận mình đã được gọi đến một sự trông cậy mà thôi; chỉ có một Chúa, một đức tin, một phép báp tem; chỉ có một Đức Chúa Trời và một Cha của mọi người, Ngài là trên cả mọi người, giữa mọi người và ở trong mọi người. Nhưng, đã ban ân điển cho mỗi một người trong chúng ta theo lượng sự ban cho của Đấng Christ. Vậy nên có chép rằng: Ngài đã lên nơi cao, dẫn muôn vàn kẻ phu tù, và ban các ơn cho loài người. Vả, những chữ “Ngài đã lên” có nghĩa gì, há chẳng phải là Ngài cũng đã xuống trong các miền thấp ở dưới đất sao? Đấng đã xuống tức là Đấng đã lên trên hết các tầng trời, để làm cho đầy đầy mọi sự. Ấy chính Ngài đã cho người này làm sứ đồ, kẻ kia làm tiên tri, người khác làm thầy giảng Tin Lành, kẻ khác nữa làm mục sư và giáo sư, để các thánh đồ được trọn vẹn về công việc của chức dịch và sự gây dựng thân thể Đấng Christ, cho đến chừng chúng ta thấy đều hiệp một trong đức tin và trong sự hiểu biết Con Đức Chúa Trời, mà nên bậc thành nhân, được tầm thước vóc giạc trọn vẹn của Đấng Christ. Ngài muốn chúng ta không như trẻ con nữa, bị người ta lừa đảo, bị mưu chước dỗ dành làm cho lầm lạc, mà dạy động và dời đổi theo chiều gió của đạo lạc, nhưng muốn cho chúng ta lấy lòng yêu thương nói ra lẽ chân thật, để trong mọi việc chúng ta đều được thêm lên trong Đấng làm đầu, tức là Đấng Christ. Ấy nhờ Ngài mà cả thân thể ràng buộc vững bền bởi những cái lắt léo, khiến các phần giao thông với nhau, tùy lượng sức mạnh của từng phần, làm cho thân thể lớn lên, và tự gây dựng trong sự yêu thương. Vậy, này là điều tôi nói và điều tôi nhân danh Chúa mà rao ra: ấy là anh em chớ nên ăn ở như người ngoại đạo nữa, họ theo sự hư không của ý tưởng mình, bởi sự ngu muội ở trong họ, và vì lòng họ cứng cõi nên trí khôn tối tăm, xa cách sự sống của Đức Chúa Trời. Họ đã mất cả sự cảm biết, đành bỏ mình trong một đời buông lung, đem lòng mê đắm không biết chán mà phạm hết mọi điều ô uế. Nhưng anh em học cho biết Đấng Christ thì chẳng phải như vậy, vì anh em đã nghe đạo Ngài, và được dạy dỗ trong Ngài (y theo lẽ thật trong Đức Chúa Jêsus) rằng anh em phải bỏ cách ăn nết ở ngày trước, thoát lột người cũ là người bị hư hỏng bởi tư dục

đồ dành, mà phải làm nên mới trong tâm trí mình, và mặc lấy người mới, tức là người đã được dựng nên giống như Đức Chúa Trời, trong sự công bình và sự thánh sạch của lễ thật.

Nếu người tin Chúa không nhận biết các Lễ thật về Danh của Đức Chúa Cha và của Đức Chúa Con và của Đức Thánh-Linh, thì người đó không thể nhận được chiếc áo của con kế tự Đức Chúa Trời và được đồng kế tự Đấng Christ, vì Đức Thánh-Linh là Thần Lễ thật là Đấng sẽ giúp cho người ta được nhận lãnh những sự ban cho của Đức Chúa Trời và người ta chỉ có thể nhận được các ơn của Đức Chúa Trời khi họ nghe Lời Đức Chúa Trời và hiểu được ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời.

Chúng ta có thể thấy các bước mà người tin Chúa phải trải qua để được nhận lãnh chiếc áo kế tự này, đó là người ta phải tiếp nhận, vâng giữ và làm theo Luật pháp văn tự mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người qua Môi-se, mà công việc Môi-se lấy nước tắm cho A-rôn và các con trai của A-rôn là bóng vậy.

Xuất Ê-díp-tô ký 29:4: **Đoạn, người sẽ biểu A-rôn cùng các con trai người đến gần nơi cửa hội mạc, rồi lấy nước tắm cho họ.**

Người tin Chúa phải học và hiểu rõ giáo lý căn bản về Tin-Lành của Đấng Christ để nhận biết Đức Chúa Trời và nhận biết thân phận thật của mình, cùng nhận biết giá trị thật của sự cứu chuộc và của Lễ thật cùng nhận biết mọi sự được chép trong Kinh-Thánh cùng nhận biết trách nhiệm của mình trước những sự ban cho của Đức Chúa Trời, như công việc của Môi-se mặc bộ áo thánh cho A-rôn và các con trai của người vậy.

Xuất Ê-díp-tô ký 29:5-9: **Kế đó, lấy bộ áo mặc cho A-rôn, tức là áo lá mặc trong, áo dài của ê-phốt, ê-phốt, và băng đeo ngực, rồi lấy đai của ê-phốt thắt lưng cho người; đoạn đội cái mũ lên đầu và để thẻ thánh trên mũ, cùng lấy dầu xức đổ trên đầu và xức cho người. Lại biểu các con trai A-rôn đến gần mặc áo lá cho họ, rồi lấy đai thắt lưng và đội mũ cho A-rôn cùng các con trai người. Thế thì, chúc tế lễ sẽ bởi mạng lệnh định đời đời cho họ. Người lập A-rôn và các con trai người là thế.**

Chức tế lễ này là một sự chỉ định và là một sự ban cho của Đức Chúa Trời trên những người được Ngài chọn, chứ không phải là ai muốn thì cũng được, như Lời Chúa có chép rằng:

Dân số ký 18:1-7: **Đức Giê-hô-va bèn phán cùng A-rôn rằng: Người, các con trai người, và tông tộc người phải mang lấy những tội lỗi phạm trong nơi thánh; còn người và các con trai người phải mang lấy những tội lỗi phạm trong chức tế lễ. Cũng hãy biểu đến gần người các anh em mình, là chi phái Lê-vi, tức tông tộc người, đặt các người đó hiệp với người và hầu việc người; nhưng người và các con trai người phải ở trước Trại bằng chứng. Các người đó sẽ gìn giữ điều chi người truyền dạy, và điều nào thuộc về cả Trại; chỉ không nên lại gần những vật thánh, cũng đừng lại gần bàn thờ, e khi chúng nó phải chết, và các người cũng chết luôn chẳng. Vậy, các người đó sẽ hiệp với người coi sóc điều chi thuộc về hội mạc, và giữ công việc của Trại; một người ngoại nào chẳng nên đến gần các người. Các người phải coi sóc điều chi thuộc về nơi thánh và bàn thờ để đừng có sự thanh nộ cùng dân Y-sơ-ra-ên nữa. Còn ta đây, trong dân Y-sơ-ra-ên ta đã chọn lấy anh em các người, là những người Lê-vi, mà ban cho các người, vì đã dâng cho Đức Giê-hô-va rồi, đặt làm công việc của hội mạc. Nhưng người và các con trai người phải kỹ lưỡng lo cho xong chức tế lễ, quản trị các điều chi thuộc về bàn thờ, và vật chi ở phía trong màn; các người phải làm việc mình tại đó. Chức tế lễ của các người là một việc ta phong cho như một của ban: người ngoại nào đến gần sẽ bị xử tử.**

Trong mạng lệnh phán trực tiếp với A-rôn, Đức Giê-Hô-Va đã cảnh cáo những người sẽ giữ chức vụ tế lễ trong Nước Đức Chúa Trời và hết thấy những người tin Chúa rằng, mọi người phải tôn trọng Luật pháp và quyền tể trị của Giê-hô-va Đức Chúa Trời, vì nếu người tin Chúa không tôn trọng quyền tể trị của Đức Giê-Hô-Va, thì người ta sẽ coi thường sự chỉ định của Ngài và người ta sẽ tự ý nhảy vào chiếm lấy chức vụ quan trọng này, mà họ không biết rằng, Đức Thánh-Linh là Thần Lễ thật sẽ không bao giờ chấp nhận những người coi thường mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va và Ngài sẽ không bao giờ ngự vào lòng những người đó, đồng nghĩa với việc những người tự ý nhảy vào chiếm lấy chức vụ thầy tế lễ này sẽ không bao giờ có thể nhận biết được hay là hiểu được ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời và những người đó sẽ bị kết án vào tội danh **quân trộm cướp**, như Đức Chúa Jêsus Christ đã phán. Bề ngoài thì những người đó có thể tự lừa dối mình và lừa được nhiều người tin Chúa (là những người mà không có sự kính sợ Đức Giê-Hô-Va và không có sự hiểu biết Lời Đức Chúa Trời), mà tin rằng những người đó là thầy tế lễ (ngày nay người ta gọi là mục sư), nhưng bề trong của những người đó sẽ không nhận được sự cứu rỗi cho đến khi người ấy nhận biết mình phạm tội nghịch lại mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va, mà ăn năn thống hối cách xứng đáng và có kết quả của sự ăn năn, bằng chẳng,

những người đó sẽ chết trong tội danh quân trộm cướp. Những người đó bề ngoài có thể mặc trang phục nghiêm chỉnh, lịch sự, được nhiều người tôn trọng, nhưng họ không biết mình đang trần truồng, đui mù và lỏa lồ, như Lời Đức Chúa Jêsus Christ đã phán:

Khải huyền 3:14-22: **Người cũng hãy viết cho thiên sứ của Hội thánh Lao-đi-xê rằng:** Nầy là lời phán của Đấng A-men, Đấng làm chứng thành tín chân thật, Đấng làm đầu cội rễ cuộc sáng thế của Đức Chúa Trời: Ta biết công việc của người; người không lạnh cũng không nóng. Ước gì người lạnh hoặc nóng thì hay! Vậy, vì người hâm hấp, không nóng cũng không lạnh, nên ta sẽ nhả người ra khỏi miệng ta. Vả, người nói: Ta giàu, ta nên giàu có rồi, không cần chi nữa; song người không biết rằng mình khổ sở, khốn khó, nghèo ngặt, đui mù và lỏa lồ. Ta khuyên người hãy mua vàng thử lửa của ta, hầu cho người trở nên giàu có; mua những áo trắng, hầu cho người được mặc vào và điều xấu hổ về sự trần truồng người khỏi lộ ra; lại mua thuốc xức mắt để mở mắt người, hầu cho người thấy được. Phàm những kẻ ta yêu thì ta quở trách sửa phạt; vậy hãy có lòng sốt sắng, và ăn năn đi. Nầy, ta đứng ngoài cửa mà gõ; nếu ai nghe tiếng ta mà mở cửa cho, thì ta sẽ vào cùng người ấy, ăn bữa tối với người, và người với ta. Kẻ nào thắng, ta sẽ cho ngồi với ta trên ngai ta, như chính ta đã thắng và ngồi với Cha ta trên ngai Ngài. Ai có tai, hãy nghe lời Đức Thánh Linh phán cùng các Hội thánh!

Trong hết thảy bảy lá thư mà Đức Chúa Jêsus Christ đã gửi cho các Hội-Thánh của Ngài qua sứ đồ Giăng, chúng ta đều thấy Chúa Jêsus nhắc nhở các Hội-Thánh của Ngài, rằng: **Kẻ nào thắng** những sự hay chết của xác thịt mình, để noi theo tiếng phán của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cùng làm theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài, thì Ngài (Đức Chúa Jêsus Christ) sẽ ban sự cứu rỗi cho và Ngài sẽ trang bị quyền phép cho, để những người đó sẽ nhờ quyền phép của Ngài mà đứng vững để hầu việc Đức Chúa Trời và hoàn thành được chức vụ mà Ngài sẽ giao phó cho.

Phần cuối của sách Khải huyền, Đức Chúa Jêsus Christ đã phán một lần nữa về điều kiện này, rằng:

Khải huyền 21:5-8: **Đấng ngự trên ngai phán rằng:** Nầy, ta làm mới lại hết thảy muôn vật. **Đoạn, lại rằng:** Hãy chép; vì những lời nầy đều trung tín và chân thật. Ngài lại phán cùng tôi rằng: Xong rồi! Ta là An-pha và Ô-mê-ga, nghĩa là đầu tiên và cuối cùng. Kẻ nào khát, ta sẽ lấy nước suối sự sống mà ban cho những không. Kẻ nào thắng sẽ được những sự ấy làm cơ nghiệp, ta sẽ làm Đức Chúa Trời người và người sẽ làm con ta. Còn những kẻ hèn nhát, kẻ chẳng tin, kẻ đáng ghê ghét, kẻ giết người, kẻ dâm loạn, kẻ phù phép, kẻ thờ thần tượng, và phàm kẻ nào nói dối, phần của chúng nó ở trong hồ có lửa và diêm cháy bừng bừng: đó là sự chết thứ hai.

Bây giờ chúng ta đã thấy rõ tình yêu của Đức Chúa Jêsus Christ đối với hết thảy những người đã tin đến Danh Ngài, nên trước khi lên thập tự giá, Ngài đã xin Chúa với Đức Chúa Cha gìn giữ chúng ta trong Danh của Cha và Đức Chúa Jêsus cũng cầu xin với Đức Chúa Cha dùng Lễ thật khiến chúng ta được nên thánh.

Giăng 17:11: Con không ở thế gian nữa, nhưng họ còn ở thế gian, và Con về cùng Cha. Lạy Cha thánh, xin gìn giữ họ trong danh Cha, là danh Cha đã ban cho Con, để họ cũng hiệp làm một như chúng ta vậy.

Chữ **gìn giữ** - keep^{G5083} chép trong Giăng 17 câu 11 trên đó là chữ τηρέω - tereo, số 5083 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *Người canh gác, canh phòng để vật được canh gác đó không bị mất, không bị thương; Để mắt nhìn chăm không dời khỏi hầu cho vật đó không thể trốn được, không thể bị bắt, không thể bị cầm tù; canh giữ không để cho bị hư hoại, không để cho người ấy ngoại tình, không để cho người ấy bị yếu hay là bị bệnh tật, nhưng luôn được khoẻ mạnh cả tâm trí và thân thể.*

Giăng 17:17: Xin Cha lấy lễ thật khiến họ nên thánh; lời Cha tức là lễ thật.

Nguyên bản không có chữ lấy, nhưng chép là Sanctify^{G37}, nghĩa là *thánh hoá*.

Bản King James version chép: ¹⁷Sanctify^{G37} them through^{G1722} thy truth^{G225}: thy word^{G3056} is truth^{G225}.

Có nghĩa là: *Thánh hoá họ bởi Lễ thật của Cha, Lời của Cha là Lễ thật.*

Trong thực tế, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời không dùng quyền phép của Ngài để khiến chúng ta thành thánh đồ, như người ta sử dụng những công cụ tội luyện thép để khiến thép có thể gỏi trở thành thép không rỉ, nhưng Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẵn sàng ban Đức Thánh-Linh, là thần Lễ thật cho những người nào kính sợ Ngài và yêu mến Ngài, nghĩa là khi chúng ta tin Đức Chúa Jêsus Christ và kính sợ Đức Chúa Trời thì chúng ta sẽ vâng giữ các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài, bấy giờ Giê-hô-va Đức Chúa Trời sẽ ban Thánh-Linh của Ngài ngự vào trong lòng chúng ta và chính Đức Thánh-Linh là Thần Lễ thật sẽ dắt chúng ta vào trong các Lễ thật của Ngài và Ngài sẽ ghi tạc Lời Đức Chúa Trời vào trong lòng và trong trí khôn của chúng ta và chính

quyền phép của Lễ thật sẽ khiến cho tâm linh của chúng ta được sanh lại và nhận được quyền phép để quản trị thân thể xác thịt mình noi theo Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời. Bấy giờ chúng ta sẽ được nên thánh. Như vậy, Lời cầu nguyện của Đức Chúa Jêsus Christ với Đức Chúa Cha có ý nghĩa là Ngài cầu xin Đức Chúa Cha ban Thánh-Linh của Ngài cho những người được chọn làm tôi tớ Ngài và nhờ quyền phép của Đức Thánh-Linh và của Lễ thật mà chúng ta được nên thánh vậy.

1 Giăng 40:10-16: **Nầy sự yêu thương ở tại đây: ấy chẳng phải chúng ta đã yêu Đức Chúa Trời, nhưng Ngài đã yêu chúng ta, và sai Con Ngài làm của lễ chuộc tội chúng ta. Hỡi kẻ rất yêu dấu, nếu Đức Chúa Trời đã yêu chúng ta dường ấy, thì chúng ta cũng phải yêu nhau. Chưa hề có ai thấy Đức Chúa Trời; nếu chúng ta yêu nhau, thì Đức Chúa Trời ở trong chúng ta, và sự yêu mến Ngài được trọn vẹn trong chúng ta. Bởi điều nầy chúng ta biết mình ở trong Ngài và Ngài ở trong chúng ta, là Ngài đã ban Thánh Linh Ngài cho chúng ta. Chúng ta lại đã thấy và làm chứng rằng Đức Chúa Cha đã sai Đức Chúa Con đặt làm Cứu Chúa thế gian. Ví bằng có ai xưng Đức Chúa Jêsus là Con Đức Chúa Trời, thì Đức Chúa Trời ở trong người, và người ở trong Đức Chúa Trời. Chúng ta đã biết và tin sự yêu thương của Đức Chúa Trời đối với chúng ta. Đức Chúa Trời tức là sự yêu thương, ai ở trong sự yêu thương, là ở trong Đức Chúa Trời, và Đức Chúa Trời ở trong người ấy.**

Chúng ta biết rằng, không phải tình cờ hoặc ngẫu nhiên mà khi quyết định tạo dựng nên loài người theo ảnh tượng của chính mình mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời lại phán rằng: **after our likeness^{H1823}: and let them have dominion^{H7287} over the fish^{H1710} of the sea^{H3220}, and over the fowl^{H5775} of the air^{H8064}, and over the cattle^{H929}, and over all^{H3605} the earth^{H776}, and over every^{H3605} creeping^{H7431} thing that creepeth^{H7430} upon the earth^{H776}.** Nghĩa là: *sau khi đã trở nên giống như chúng ta, hãy ban cho họ quyền thống trị trên tất cả loài cá của biển và trên tất cả các loài chim ở trong khoảng không và trên tất cả các loài thú và trên cả trái đất cùng trên tất cả các loài vật bò sát hay bò trên mặt đất.*

Khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời phán điều kiện này, ấy là Ngài phán trong sự biết trước của Ngài về tình trạng sẽ sa ngã của loài người (A-đam) về một nguyên tắc không thể thay đổi, khi loài người đã vì cố tội lỗi của A-đam thứ nhất mà phải bị bán cho tội lỗi và khi loài người muốn được trở lại làm con cái của Ngài, thì loài người phải đáp ứng đầy đủ điều kiện như lúc ban đầu (khi A-đam chưa phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác), đó là loài người (tức là tâm linh của loài người) phải trở nên giống như Đức Chúa Trời trong sự công bình và sự thánh sạch của Lễ thật.

Trong ngày ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên tại núi Si-nai, Đức Giê-Hô-Va đã phán với dân Y-sơ-ra-ên về trách nhiệm của họ trước sự cứu chuộc của Ngài, đó là dân Y-sơ-ra-ên phải chọn sự sống, nghĩa là chọn sự vâng giữ và làm theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài.

Phục truyền luật lệ ký 30:19-20: **Ngày nay, ta bắt trời và đất làm chứng cho các ngươi rằng ta đã đặt trước mặt ngươi sự sống và sự chết, sự phước lành và sự rủi ro. Vậy, hãy chọn sự sống, hầu cho ngươi và dòng dõi ngươi được sống, thương mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi, vâng theo tiếng phán Ngài, và triu mến (trung thành với) Ngài; vì Ngài là sự sống ngươi và làm cho ngươi được sống lâu, đặt ngươi ở trên đất mà Đức Giê-hô-va đã thề ban cho các tổ phụ ngươi, là Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp.**

Trong mạng lệnh này, chúng ta không thấy Lời Chúa chép rằng, các mạng lệnh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là sự sống, nhưng Đức Giê-hô-va đã phán rằng dân Y-sơ-ra-ên phải chọn sự sống, vậy thì làm thế nào để dân Y-sơ-ra-ên nhận biết rằng, tiếp nhận vâng giữ và làm theo các mạng lệnh của Đức Giê-hô-va tức là chọn sự sống?

Như chúng ta đã biết để chọn một dòng dõi thánh từ giữa loài người (sanh bởi A-đam thứ nhất) thì Đức Giê-hô-va đã đặt loài người vào trong một môi trường mà chính tâm linh của loài người, là tạo vật được tạo nên bởi thở của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, phải sử dụng những sự mà loài người đã nhận được ngay từ khi họ còn ở trong lòng của Đức Chúa Trời, vì hơi thở của Đức Chúa Trời toàn năng ban cho loài người sự sống và trong sự sống đó có sự sáng của loài người (vì linh tánh loài người vốn một ngọn đèn của Đức Giê-hô-va, dò thấu các nơi bí hiểm của tâm trí xác thịt loài người).

Gióp 33:4: **Thần Đức Chúa Trời đã sáng tạo tôi, hơi thở của Đấng Toàn năng ban cho tôi sự sống.**

Châm ngôn 20:27: **Linh tánh loài người vốn một ngọn đèn của Đức Giê-hô-va, dò thấu các nơi ẩn bí của lòng.**

Giăng 1:3-4: **Muôn vật bởi Ngài (Lời Đức Chúa Trời) làm nên, chẳng vật chi đã làm nên mà không**

bởi Ngài. Trong Ngài có sự sống, sự sống là sự sáng của loài người.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã lập A-rôn và các con trai của người làm chức thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên ở trước mặt Đức Giê-hô-va và trách nhiệm của các thầy tế lễ là phải dạy luật pháp của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cho dân Y-sơ-ra-ên, hầu cho họ hiểu được ý nghĩa cùng giá trị của Lời Đức Chúa Trời liên quan đến sự sống lại và sự sống đời đời của linh hồn họ. Nhưng các thầy tế lễ trong Y-sơ-ra-ên đã không làm trọn trách nhiệm mà Đức Giê-Hô-Va đã giao cho, nên dân Y-sơ-ra-ên cứ đi trong tội lỗi và họ phải bị bắt làm phu tù cho dân ngoại. Vì thế cho nên Đức Giê-Hô-Va đã quyết định thay đổi luật về sự lập chức vụ thầy tế lễ cho dân Y-sơ-ra-ên và Ngài đã lập Con một Ngài là Đức Chúa Jêsus Christ, làm Vua của dân Y-sơ-ra-ên và chính Con đó sẽ làm thầy tế lễ đời đời tùy theo Ban Mên-chi-xê-đéc (nghĩa là theo quyết định của Vua công Bình).

Thi-Thiên 2:1-12: **Nhân sao các ngoại bang náo loạn? Và những dân tộc toan mưu chước hư không? Các vua thế gian nổi dậy, các quan trưởng bàn nghị cùng nhau nghịch Đức Giê-hô-va, và nghịch Đấng chịu xức dầu của Ngài, mà rằng: Chúng ta hãy bẻ lời tối (dây trời) của hai Người (là Đức Chúa Trời và con một Ngài), và quăng xa ta xiềng xích của họ. Đấng ngự trên trời sẽ cười, Chúa sẽ nhạo báng chúng nó. Bấy giờ Ngài sẽ nổi thịnh nộ phán cùng chúng nó, dùng cơn giận dữ mình khuấy khỏa chúng nó, mà rằng: Dầu vậy, ta đã lập Vua ta trên Si-ôn là núi thánh ta. Ta sẽ giáng ra mạng lệnh: Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: Người là Con ta; Ngày nay ta đã sanh Người. Hãy cầu ta, ta sẽ ban cho Con các ngoại bang làm cơ nghiệp, và các đầu cùng đất làm của cải. Con sẽ dùng cây gậy sắt mà đập bể chúng nó; Con sẽ làm vỡ nát chúng nó khác nào bình gốm. Vì vậy, hỡi các vua, hãy khôn ngoan; Hỡi các quan xét thế gian, hãy chịu sự dạy dỗ. Khá hầu việc Đức Giê-hô-va cách kính sợ, và mừng rỡ cách run rẩy. Hãy hôn Con, e Người nổi giận, và các người hư mất trong đường chẳng; Vì cơn thịnh nộ Người hồng nổi lên. Phàm kẻ nào nương náu mình nơi Người có phước thay!**

Tiếp theo lời tiên tri của Đức Giê-hô-va qua Thi-Thiên này, Đức Giê-hô-Va đã phán tiếp qua tiên tri Xa-cha-ri về Vua của dân Y-sơ-ra-ên, là tuyển dân của Ngài.

Xa-cha-ri 9:9: **Hỡi con gái Si-ôn, hãy mừng rỡ cả thể! Hỡi con gái Giê-ru-sa-lem, hãy trỗi tiếng reo vui! Này, Vua người đến cùng người, Ngài là công bình và ban sự cứu rỗi, nhu mì và cưỡi lừa, tức là con của lừa cái.**

Điều này đã được ứng nghiệm khi Đức Chúa Jêsus cưỡi lừa vào thành Giê-ru-sa-lem năm 32 A.D.

Ma-thi-ơ 21:4-11: **Vả, điều ấy xảy ra để cho ứng nghiệm lời của đấng tiên tri rằng: Hãy nói với con gái thành Si-ôn rằng: Này, vua người đến cùng người, nhu mì, cưỡi lừa và lừa con, là con của lừa cái mang ách. Hai môn đồ bèn đi, và làm y theo lời Đức Chúa Jêsus đã dạy. Hai người dắt lừa cái và lừa con, trải áo mình trên lưng lừa, và nâng Ngài cưỡi lên. Bấy giờ phần nhiều trong đám dân đông trải áo mình trên đường; kẻ khác chặt nhánh cây mà rải ra giữa đường. Đoàn dân đi trước và theo sau đều kêu lên rằng: Hô-sa-na con vua Đa-vít! Đáng khen ngợi cho Đấng nhân danh Chúa mà đến! Hô-sa-na ở trên nơi rất cao! Khi Ngài đã vào thành Giê-ru-sa-lem, thì cả thành đều xô xao, nói rằng: Người này là ai? Chúng trả lời rằng: Ấy là Đấng tiên tri Jêsus ở thành Na-xa-rét, xứ Ga-li-lê.**

Đức Giê-hô-va phán lời tiên tri về quyền phép của Nước Đức Chúa Trời được ban cho Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, được ứng nghiệm khi Đức Chúa Jêsus Christ bắt đầu thi hành chức vụ trên đất này.

Thi-Thiên 110:1-7: **Đức Giê-hô-va phán cùng Chúa tôi rằng: Hãy ngồi bên hữu ta, cho đến chừng ta đặt kẻ thù nghịch người làm bệ chân cho người. Đức Giê-hô-va từ Si-ôn sẽ sai đến cây phủ việt về sự năng lực người; Hãy cai trị giữa các thù nghịch người. Trong ngày quyền thế Chúa, dân Chúa tình nguyện lại đến; Những kẻ trẻ tuổi người mặc trang sức thánh cũng đến cùng người như giọt sương bởi lòng rạng đông mà ra. Đức Giê-hô-va đã thề, không hề đổi ý, rằng: Người là thầy tế lễ đời đời, tùy theo ban Mên-chi-xê-đéc. Chúa ở bên hữu người sẽ chà nát các vua trong ngày Ngài nổi giận. Ngài sẽ đoán xét các nước, làm khắp nơi đầy xác chết; Cũng sẽ chà nát kẻ làm đầu của nước lớn. Ngài sẽ uống nước khe trong đường, và nhân đó ngược đầu lên.**

Khi Đức Chúa Jêsus khởi thi hành chức vụ, Ngài đã gọi những người được Đức Chúa Cha chọn cho được làm môn đồ Ngài, thì những người được Chúa Jêsus gọi đều đi theo Ngài, ứng nghiệm Lời Chúa chép rằng **“Trong ngày quyền thế Chúa, dân Chúa tình nguyện lại đến; Những kẻ trẻ tuổi người mặc trang sức thánh cũng đến cùng người như giọt sương bởi lòng rạng đông mà ra.”**

Khi Môi-se lập A-rôn làm thầy tế lễ cho dân Y-sơ-ra-ên theo mạng lệnh của Đức Giê-hô-Va, Môi-se đã

xức dầu cho A-rôn để người làm chức thầy tế lễ là bóng về công việc xức dầu cho Đức Chúa Jê-sus Christ Con một của Đức Chúa Trời và là nguyên tắc của Nước Đức Chúa Trời đối với những người sẽ được chọn làm môn đồ của Đức Chúa Jê-sus Christ.

Xuất Ê-díp-tô ký 30:22-33: Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se rằng: Hãy góp các hương liệu tốt nhất: một đực nước năm trăm siếc-lơ; hương nhục quế phân nửa số đó, tức là hai trăm rưỡi; hương xương bồ hai trăm rưỡi; quế bì năm trăm, đều theo siếc-lơ nơi thánh, và một hin dầu ô-li-ve. Người hãy lấy các hương liệu đó theo phép hòa hương, chế ra một thứ dầu thơm dùng làm dầu xức thánh. Đoạn, lấy xức cho hội mạc cùng hòm bảng chứng, bàn thờ cùng các đồ phụ tùng, chân đèn cùng các đồ phụ tùng, bàn thờ xông hương, bàn thờ của lễ thiêu cùng các đồ phụ tùng, cái thùng và chân thùng. Ấy vậy, người sẽ biệt các vật này riêng ra thánh, hầu cho làm rất thánh, hễ món chi đụng đến, đều sẽ được nên thánh. Người cũng hãy xức dầu cho A-rôn cùng các con trai người, biệt họ riêng ra thánh, để làm chức tế lễ trước mặt ta. Lại hãy nói cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng: Về phần ta, dầu này sẽ là dầu xức thánh trải qua mọi đời các người. Chớ nên đổ trên xác thịt loài người, và cũng đừng làm dầu nào khác theo phép hòa hương đó; dầu này là thánh, cũng sẽ thánh cho các người. Hễ ai chế một thứ hòa hương giống như vậy, và đem rưới trên mình người ngoại bang, sẽ bị truất khỏi vòng dân sự.

Bây giờ chúng ta hãy xem Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã xức dầu cho Đức Chúa Jê-sus Christ để Ngài làm thầy tế lễ đời đời tùy theo Ban Môn-chi-xê-đéc như thế nào.

Ma-thi-ơ 3:13-17: Khi ấy, Đức Chúa Jê-sus từ xứ Ga-li-lê đến cùng Giăng tại sông Giô-đanh, đặt chịu người làm phép báp-tem. Song Giăng từ chối mà rằng: Chính tôi cần phải chịu Ngài làm phép báp-tem, mà Ngài lại trở đến cùng tôi sao! Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Bây giờ cứ làm đi, vì chúng ta nên làm cho trọn mọi việc công bình như vậy. Giăng bèn vâng lời Ngài. Vừa khi chịu phép báp-tem rồi, Đức Chúa Jê-sus ra khỏi nước; bỗng chúc các tầng trời mở ra, Ngài thấy Thánh Linh của Đức Chúa Trời ngự xuống như chim bồ câu, đậu trên Ngài. Tức thì có tiếng từ trên trời phán rằng: Đây là Con yêu dấu của ta, đẹp lòng ta mọi đàng.

Ma-thi-ơ 4:1-11: Bấy giờ, Đức Thánh Linh đưa Đức Chúa Jê-sus đến nơi đồng vắng, đặt chịu ma quỷ cám dỗ. Ngài đã kiêng ăn bốn mươi ngày bốn mươi đêm rồi, sau thì đói. Quỷ cám dỗ đến gần Ngài, mà nói rằng: Nếu người phải là Con Đức Chúa Trời, thì hãy khiến đá này trở nên bánh đi. Đức Chúa Jê-sus đáp: Có lời chép rằng: Người ta sống chẳng phải chỉ nhờ bánh mà thôi, song nhờ mọi lời nói ra từ miệng Đức Chúa Trời. Ma quỷ bèn đem Ngài vào nơi thành thánh, đặt Ngài trên nóc đền thờ, và nói rằng: Nếu người phải là Con Đức Chúa Trời, thì hãy gieo mình xuống đi; vì có lời chép rằng: Chúa sẽ truyền các thiên sứ gìn giữ người, thì các Đấng ấy sẽ nâng người trong tay, kéo chân người vấp nhằm đá chẳng. Đức Chúa Jê-sus phán: Cũng có lời chép rằng: Người đừng thử Chúa là Đức Chúa Trời người. Ma quỷ lại đem Ngài lên trên núi rất cao, chỉ cho Ngài các nước thế gian, cùng sự vinh hiển các nước ấy; mà nói rằng: Ví bằng người sắp mình trước mặt ta mà thờ lạy, thì ta sẽ cho người hết thảy mọi sự này. Đức Chúa Jê-sus bèn phán cùng nó rằng: Hỡi quỷ Sa-tan, người hãy lui ra! Vì có lời chép rằng: Người phải thờ phượng Chúa là Đức Chúa Trời người, và chỉ hầu việc một mình Ngài mà thôi. Ma quỷ bèn bỏ đi; liền có thiên sứ đến gần mà hầu việc Ngài.

Lu-ca 4:14-21: Đức Chúa Jê-sus được quyền phép Đức Thánh Linh, trở về xứ Ga-li-lê, và danh tiếng Ngài đồn khắp các xứ chung quanh. Ngài dạy dỗ trong các nhà hội, ai nấy đều khen ngợi Ngài. Đức Chúa Jê-sus đến thành Na-xa-rét, là nơi dưỡng dục Ngài. Theo thói quen, nhằm ngày Sa-bát, Ngài vào nhà hội, đứng dậy và đọc. Có người trao sách tiên tri Ê-sai cho Ngài, Ngài giở ra, gặp chỗ có chép rằng: Thần của Chúa ngự trên ta: Vì Ngài đã xức dầu cho ta để truyền Tin Lành cho kẻ nghèo; Ngài đã sai ta để rao cho kẻ bị cầm được tha, kẻ mù được sáng, kẻ bị hà hiếp được tự do; Và để đồn ra năm lành của Chúa. Đoạn, Ngài xếp sách, trả lại cho kẻ giúp việc, rồi ngồi xuống; mọi người trong nhà hội đều chăm chỉ ngó Ngài. Ngài bèn phán rằng: Hôm nay đã được ứng nghiệm lời Kinh Thánh mà các người mới vừa nghe đó.

Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã xức dầu cho Đức Chúa Jê-sus Christ không phải ngay khi Ngài mới sanh ra trên đất này, nhưng là theo những sự mà Đức Chúa Jê-sus đã sống trên đất này luôn đẹp ý Đức Chúa Cha, vì Ngài đã vâng giữ các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Cha và cứ ở trong sự yêu thương của Đức Chúa Cha, nên Đức Chúa Cha đã đẹp lòng và từ trên trời cao Ngài phán xuống và người ta nghe được tiếng đó khi Đức Chúa Jê-sus chịu báp-tem bởi Giăng báp-tít tại sông Giô-đanh và Đức Thánh-Linh đã ngự trên Đức Chúa Jê-sus khi Ngài ra khỏi nước và đem Chúa Jê-sus vào nơi đồng vắng để chịu thử thách (chịu cám dỗ) trong

bốn mươi ngày, bốn mươi đêm kiêng ăn và Đức Chúa Jêsus đã thắng sự cám dỗ của Sa-tan, bấy giờ Đức Chúa Jêsus mới chính thức được Đức Chúa Cha xức dầu cho, để Ngài rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời.

Chúng ta đã được thấy một nguyên tắc thánh không bao giờ thay đổi của Đức Giê-hô-va về việc loài người sẽ nhận được quyền phép của Đức Giê-hô-va để quản trị muôn vật mà Ngài đã tạo nên trên đất này, khi loài người đã được trở nên giống như Đức Chúa Trời, đã được ứng nghiệm trước nhất trên chức vụ của Đức Chúa Jêsus Christ và chúng ta cũng được thấy quyền năng khiến cho loài người sẽ nhờ đó mà nhận được quyền phép của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, như Đức Chúa Jêsus đã nhận được, đó chính là Lời của Đức Chúa Trời.

Đức Chúa Jêsus đã phán về quyền phép của Lời Đức Chúa Trời như sau:

Giăng 6:37-40 & 53-58: **Phàm những kẻ Cha cho ta sẽ đến cùng ta, kẻ đến cùng ta thì ta không bỏ ra ngoài đâu. Vì ta từ trên trời xuống, chẳng phải để làm theo ý ta, nhưng làm theo ý Đấng đã sai ta đến. Vả, ý muốn của Đấng đã sai ta đến là hề sự gì Ngài đã ban cho ta, thì ta chớ làm mất, nhưng ta phải làm cho sống lại nơi ngày sau rốt. Đây là ý muốn của Cha ta, phàm ai nhìn Con và tin Con, thì được sự sống đời đời; còn ta, ta sẽ làm cho kẻ ấy sống lại nơi ngày sau rốt... Đức Chúa Jêsus bèn phán cùng họ rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng các ngươi, nếu các ngươi không ăn thịt của Con người, cùng không uống huyết Ngài, thì chẳng có sự sống trong các ngươi đâu. Ai ăn thịt và uống huyết ta thì được sự sống đời đời; nơi ngày sau rốt, ta sẽ khiến người đó sống lại. Vì thịt ta thật là đồ ăn, huyết ta thật là đồ uống. Người nào ăn thịt ta và uống huyết ta, thì ở trong ta, và ta ở trong người. Như Cha, là Đấng hằng sống, đã sai ta đến, và ta sống bởi Cha; cũng một thể ấy, người nào ăn ta, sẽ sống bởi ta vậy. Đây là bánh từ trên trời xuống. Bánh đó chẳng phải như ma-na mà tổ phụ các ngươi đã ăn, rồi cũng chết; kẻ nào ăn bánh này sẽ sống đời đời.**

Giăng 11:25-26: **Đức Chúa Jêsus phán rằng: Ta là sự sống lại và sự sống; kẻ nào tin ta thì sẽ sống, mặc dầu đã chết rồi. Còn ai sống và tin ta thì không hề chết. Người tin điều đó chẳng?**

Phần nhiều người tin Chúa chỉ nghĩ rằng, họ tin Đức Chúa Jêsus Christ để được cứu rỗi linh hồn là được thoát khỏi sự chết đời đời mà họ không nhận biết rằng, mỗi người tin Chúa phải nhận biết trách nhiệm của mình trước sự ban cho của Đức Chúa Trời trong Đức Chúa Jêsus Christ.

Ê-phê-sô 4:20-24: **Nhưng anh em học cho biết Đấng Christ thì chẳng phải như vậy, vì anh em đã nghe đạo Ngài, và được dạy dỗ trong Ngài (y theo lẽ thật trong Đức Chúa Jêsus) rằng anh em phải bỏ cách ăn nết ở ngày trước, thoát lột người cũ là người bị hư hỏng bởi tư dục dơ bẩn, mà phải làm nên mới trong tâm trí mình, và mặc lấy người mới, tức là người đã được dựng nên giống như Đức Chúa Trời, trong sự công bình và sự thánh sạch của lẽ thật.**

Hết phần 17.